

# Sử dụng Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam trong dạy học Lịch sử ở trường trung học phổ thông

Hoàng Thanh Tú<sup>1,\*</sup>, Chu Ngọc Quỳnh<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Giáo dục, ĐHQGHN, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup>Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, số 32 Nguyễn Văn Linh, Phúc Yên, Vĩnh Phúc, Việt Nam

Nhận ngày 16 tháng 8 năm 2017

Chỉnh sửa ngày 09 tháng 9 năm 2017; Chấp nhận đăng ngày 22 tháng 9 năm 2017

**Tóm tắt:** Bảo tàng không chỉ là nơi lưu giữ bằng chứng lịch sử của một quốc gia, dân tộc mà còn là một môi trường học tập bổ ích dành cho học sinh. Các hiện vật, tranh ảnh,... trưng bày tại bảo tàng là minh chứng sống động góp phần giúp HS tìm hiểu, khám phá lịch sử. Mỗi bảo tàng có nội dung trưng bày khác nhau nên có ưu thế riêng trong việc dạy và học LS. Trong đó, Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam là nơi trưng bày, giới thiệu các tác phẩm nghệ thuật, hội họa tiêu biểu của dân tộc. Trên cơ sở phân tích vai trò của Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam, khảo sát thực trạng sử dụng Bảo tàng này trong dạy học lịch sử ở trường THPT, bài viết đề xuất những định hướng cho việc sử dụng Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam trong dạy học Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XIX và kết quả bước đầu của việc tiến hành thử nghiệm sư phạm tại trường THPT Trung Giã (Sóc Sơn, Hà Nội).

*Từ khóa:* Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam, dạy học lịch sử.

## 1. Mở đầu

Bảo tàng không chỉ là nơi lưu giữ bằng chứng lịch sử của một quốc gia, dân tộc mà còn là một môi trường học tập bổ ích dành cho học sinh (HS). Các hiện vật, tranh ảnh,... trưng bày tại bảo tàng là minh chứng sống động góp phần giúp HS tìm hiểu, khám phá lịch sử (LS).

Mỗi bảo tàng có nội dung trưng bày khác nhau nên có ưu thế riêng trong việc dạy và học LS. Trong đó, Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam (MTVN) là nơi trưng bày, giới thiệu các tác phẩm nghệ thuật, hội họa tiêu biểu của dân tộc. Đây là nơi khẳng định đặc điểm, tinh thần, tư tưởng và quan niệm của nền mĩ thuật Việt Nam. Thông qua các tác phẩm nghệ thuật đó, HS có thể tìm hiểu về nhân vật LS, các sự kiện, hiện

tượng LS từ cội nguồn đến thời kì xây dựng và bảo vệ đất nước. Bởi mỗi tác phẩm mĩ thuật từ ngàn xưa đến nay là những *bức tranh thu nhỏ* chứa đựng giá trị LS với phong cách đậm đà bản sắc dân tộc.

## 2. Vai trò của Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam trong dạy học Lịch sử

Bảo tàng MTVN sưu tầm và bảo quản trên 18.000 tài liệu, hiện vật thể hiện qua các chuyên đề: mĩ thuật thời Tiên - Sơ sử; mĩ thuật từ thế kỉ XI đến thế kỉ XIX (mĩ thuật thời Lý - Trần, mĩ thuật thời Lê Sơ - Mạc - Lê Trung Hưng, mĩ thuật thời Tây Sơn - thời Nguyễn); mĩ thuật đương đại, mĩ thuật ứng dụng; mĩ thuật dân gian; gồm nghệ thuật Việt Nam từ thế kỉ XI đến thế kỉ XX. Với nội dung trưng bày mạch lạc, khúc triết theo trục dọc thời gian của LS mĩ

\*ĐT.: Tác giả liên hệ. 84-912153496.

Email: tuht@vnu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4109>

thuật và đa dạng loại hình, chất liệu như gốm, tranh sơn mài, sơn dầu, lụa, giấy,... Bảo tàng MTVN có ưu thế đặc biệt trong việc giúp HS từ việc cảm thụ được nét đẹp, nét đặc sắc của những tác phẩm nghệ thuật Việt Nam tiêu biểu đến việc hiểu, phân tích và khám phá nội dung LS được thể hiện qua các tác phẩm nghệ thuật đó. Như vậy, các tư liệu, hiện vật trưng bày tại Bảo tàng MTVN giúp cho HS có cái nhìn toàn diện nhất về sự phát triển của nền mỹ thuật nước nhà và nâng cao hiểu biết về LS văn hóa của dân tộc. Nền mỹ thuật đó mặc dù chịu ảnh hưởng của một số nền văn hóa xung quanh ở một vài yếu tố và trong những thời kì nhất định, nhưng phong cách sáng tạo cũng như nội dung LS được phản chiếu trong đó hoàn toàn mang tinh thần, tư duy của người Việt Nam, tạo nên một bức tranh toàn cảnh đậm bản sắc dân tộc.

Dựa trên cơ sở quan sát tài liệu, hiện vật của bảo tàng, tham gia các hoạt động học tập, HS được rèn luyện các kĩ năng quan sát, miêu tả, thuyết trình, thảo luận, sưu tầm - xử lí thông tin, làm việc nhóm,... Từ đó, HS học cách tư duy của nhà sử học thông qua việc phân tích, tổng hợp thông tin từ các tư liệu và rút ra nhận xét, kết luận về bản chất của các sự kiện, hiện tượng LS, lí giải mối liên hệ giữa các sự kiện, hiện tượng đó, tạo hứng thú học tập LS.

Ví dụ: thời kì nguyên thủy là thời kì LS cách rất xa thời đại mà HS đang sinh sống, do đó để có cái nhìn sống động và chân thực hơn về đời sống tinh thần của người nguyên thủy trên đất nước ta ở thời kì này, GV có thể giới thiệu cho HS quan sát hình khắc mặt người ở vách đá hang Đồng Nội (Đồng Tâm, Lạc Thủy, Hòa Bình) đang được trưng bày tại Bảo tàng MTVN. GV có thể đặt câu hỏi yêu cầu HS *quan sát, miêu tả* như: “*Trên vách đá hang Đồng Nội có bao nhiêu hình khắc? Đó là những hình gì?*”. Sau đó, HS liên hệ với kiến thức đã được học để trao đổi, thảo luận các vấn đề: “*Chữ Y được khắc trên đầu của ba hình mặt người tượng trưng cho điều gì? Tại sao người nguyên thủy lại khắc hình đó?; Em có nhận xét gì về tư duy hình tượng và nghệ thuật của cư dân thuộc văn hóa Hòa Bình?*”. Từ những nhiệm vụ học

tập trên, HS không chỉ hiểu hơn cuộc sống con người thời kì này mà còn hình dung về thẩm mỹ của con người và cuộc sống, tín ngưỡng nguyên thủy xa xưa.

Đối với Bảo tàng MTVN, với phong cách trưng bày độc đáo các tác phẩm nghệ thuật theo từng thời kì LS còn giúp HS cảm thụ và hiểu được trong suốt chiều dài LS, dân tộc ta đã tạo nên một nền mỹ thuật phong phú, đa dạng. Mặc dù mỗi lần đất nước bị xâm lăng là một lần nền văn hóa dân tộc bị thử thách, tàn phá nhưng cho đến nay, nền văn hóa nghệ thuật đó không những không bị đồng hóa mà bản sắc dân tộc càng được khẳng định hơn. Bên cạnh đó, mỗi tác phẩm nghệ thuật, mỗi bức tranh trưng bày tại Bảo tàng MTVN đều mang trong đó những thông điệp, không chỉ chứa đựng thông điệp LS mà còn là cảm xúc, tâm tư, nguyện vọng, sự sáng tạo, sự hi sinh gian khổ của những người nghệ sĩ đương thời mà HS cần trân trọng, giữ gìn và phát huy.

### 3. Vài nét về thực trạng sử dụng Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam trong dạy học Lịch sử

Khảo sát được tiến hành với 20 GV và 378 HS ở 4 trường THPT thuộc Hà Nội gồm: THPT Tây Hồ, THPT Kim Liên, THPT Trung Giã (Sóc Sơn), THPT Sơn Tây và các trường THPT Ninh Giang (Hải Dương), THPT Tây Tiền Hải (Thái Bình) và là cơ sở phác họa vài nét về thực trạng sử dụng Bảo tàng MTVN trong dạy học Lịch sử.

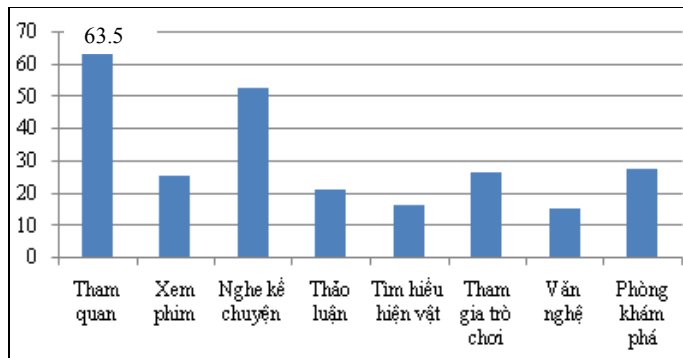
Thực tế cho thấy bảo tàng là lựa chọn thích hợp để tổ chức hoạt động ngoại khóa cũng như hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS, nhưng phần lớn ý kiến GV cho biết chưa từng sử dụng bảo tàng để tổ chức các hoạt động này (chiếm 80%). Do trong quá trình tổ chức GV còn gặp nhiều khó khăn như: thời gian, kinh phí, sự hợp tác, phối hợp nhiệt tình và trách nhiệm của các GV trong tổ bộ môn, đặc biệt là khó khăn trong việc thiết kế, xây dựng chương trình hoạt động có thể thu hút sự tham gia của HS. Tại bảo tàng nói chung và Bảo tàng MTVN nói riêng, HS chủ yếu được tham quan hoặc nghe kể chuyện

còn các hoạt động khác như văn nghệ, trò chơi LS, xem phim, sân khấu hóa, sưu tầm, tìm hiểu và khám phá các hiện vật, ... còn rất hạn chế, cụ thể được thể hiện trong Biểu đồ 1 dưới đây:

Mặc dù để hiểu được nội dung LS được phản ánh qua mỗi bức tranh hay tác phẩm nghệ thuật điêu khắc, tạo hình là điều không dễ dàng nhưng tất cả ý kiến GV (chiếm 100%) và ý kiến HS (chiếm 80.5%) cho biết có thể tìm hiểu sự kiện, hiện tượng hay những vấn đề LS thông qua các tư liệu, hiện vật đang được trưng bày tại Bảo tàng MTVN. Cụ thể: khi được hỏi nội dung LS nào được phản ánh qua tác phẩm nghệ thuật “*Hình thuyền trên tang trống đồng Ngọc Lũ*” (thuộc văn hóa thời kì Tiền sử - Sơ sử của

Việt Nam) đa số HS đều trả lời được hiện vật phản ánh “*đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Việt cổ*”. Đối với bức tranh “*Trái tim và nòng súng*” (họa sĩ Huỳnh Văn Gấm) HS cho là đã thể hiện “*tinh thần chiến đấu của nhân dân Việt Nam, tiêu biểu là người phụ nữ. Đồng thời, thể hiện sự tàn ác của chiến tranh, của bọn xâm lược, ...*”. Có thể thấy, GV và HS đều cảm nhận được mỗi bức tranh hay tác phẩm nghệ thuật điêu khắc, tạo hình đều chứa đựng những giá trị vật chất, tinh thần, là bức tranh “thu nhỏ” phản ánh một sự kiện hay một vấn đề LS.

Đánh giá về mức độ hiệu quả của việc sử dụng hiện vật của Bảo tàng MTVN trong dạy và học LS, ý kiến của HS như sau:



Biểu đồ 1. Các hoạt động ngoại khóa Lịch sử học sinh đã được tham gia tại bảo tàng (%).

Bảng 1. Ý kiến đánh giá của HS về mức độ hiệu quả của việc sử dụng Bảo tàng MTVN trong học tập LS (%)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá				
	Rất hiệu quả	Hiệu quả	Bình thường	Ít hiệu quả	Không hiệu quả
Tạo biểu tượng về nhân vật LS	37.6	43.4	30.2	3.9	1.8
Nhớ và hiểu bản chất của sự kiện, hiện tượng LS.	35	43.2	30.2	6.5	1.5
Phát triển kỹ năng tư duy, kỹ năng thực hành.	36.4	37.4	21.3	7.3	0.5
Bồi dưỡng tình cảm yêu mến, trân trọng giá trị LS.	47.6	40.2	21.8	5.9	4.1

Tuy nhiên, nhiều GV (60 % ý kiến) và HS (83.9% ý kiến) chưa bao giờ đến Bảo tàng MTVN, cho dù là đến với mục đích giải trí, vui chơi cũng chiếm tỉ lệ rất thấp. Như vậy, qua nghiên cứu thực tiễn cho thấy, Bảo tàng MTVN - một trong những bảo tàng Quốc gia bảo tồn và

tôn vinh những giá trị thẩm mỹ đặc sắc và tinh hoa của dân tộc mà GV hoàn toàn có thể khai thác để sử dụng trong dạy và học LS vẫn chưa được sử dụng đúng với vai trò và ý nghĩa của nó.

### 3. Sử dụng Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam trong dạy học Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XIX

Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XIX là thời kì hình thành nên những truyền thống tốt đẹp của dân tộc như truyền thống yêu nước, truyền thống đoàn kết, cần cù, chăm chỉ... và cũng là thời kì nền văn hóa dân tộc được hình thành, phát triển, đạt được những thành tựu rực rỡ còn được bảo lưu cho đến nay. Do đó, GV có thể sử dụng Bảo tàng MTVN theo các hướng sau:

#### *Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo*

Tại bảo tàng, GV có thể kết hợp linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức cho HS như tham quan, đóng vai hướng dẫn viên bảo tàng; tổ chức Hội thi/Cuộc thi như: thi vẽ, thi thời trang, thi chụp ảnh, thi kể chuyện theo tranh, hội thi học sinh thanh lịch...; tổ chức sự kiện như: các buổi triển lãm, hội diễn nghệ thuật, chuyến đi khám phá văn hóa đất nước; tổ chức hoạt động giao lưu với những nhân vật điển hình thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; tổ chức diễn đàn tạo môi trường cho HS được bày tỏ ý kiến về những vấn đề các em quan tâm.

Ví dụ: “con Nghê” là một sáng tạo mang nhiều ý nghĩa tâm linh của người Việt, nó khác với Lân - một vật linh trong văn hóa Trung Quốc. Mặc dù Nghê thấy ở khắp nơi, từ đền chùa, miếu mạo cho đến nhà ở của nhiều gia đình, nhưng không nhiều HS quan tâm và hiểu được ý nghĩa của vật linh này đối với đời sống tâm linh của dân tộc. Do đó, GV có thể sử dụng các hiện vật về Nghê, cùng với các tư liệu đang được lưu trữ tại Bảo tàng MTVN để tổ chức Chương trình Tọa đàm “Nghê - Một biểu tượng tạo hình thuần Việt” với chủ đề *Tìm hiểu về nghệ thuật tạo hình trong văn hóa dân gian Việt Nam*. Chương trình này bao gồm các hoạt động như: Tham quan bảo tàng; Trao đổi, thảo luận với diễn giả về ý nghĩa, vị trí, vai trò cũng như cách phân loại hình dáng, chất liệu tạo hình Nghê của người Việt; tiếp theo, các nhóm HS thi làm mặt nạ hình Nghê vui Trung thu bằng giấy bồi dưới sự hướng dẫn của GV và nhân viên bảo tàng. Thông qua các hoạt động trên,

HS được khám phá, trải nghiệm sâu sắc với các hiện vật của Bảo tàng để tìm hiểu về một vấn đề có ý nghĩa tâm linh đối với dân tộc Việt Nam mà các em chưa có điều kiện tiếp cận nhiều trong chương trình nội khóa.

#### *Sử dụng tư liệu bảo tàng để tổ chức dạy học tích hợp*

Trong dạy học LS có thể tích hợp nội dung kiến thức của nhiều môn học khác nhau như Ngữ văn, Địa lí, Giáo dục công dân, Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Sinh học, Âm nhạc và Mĩ thuật... Việc sử dụng tư liệu của Bảo tàng MTVN để tiến hành dạy học tích hợp với nội dung kiến thức LS trong chương trình góp phần giúp HS hình thành năng lực thẩm mĩ, sáng tạo nghệ thuật. Ví dụ: Đề dạy học bài 14 “*Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam*”, GV có thể khai thác, sử dụng các hiện vật như: họa tiết hoa văn trang trí trên mặt trống đồng Ngọc Lũ, Hũu Chung, Miếu Môn; các con giống, các loại đồ đựng bằng gốm, đồ trang sức của phụ nữ, một số loại hình công cụ lao động sản xuất và vũ khí, bức tranh “*Ngày hội mùa của cư dân nông nghiệp*”... để hướng dẫn HS tìm hiểu kiến thức LS. Bên cạnh đó, GV có thể xây dựng các chủ đề tích hợp, ví dụ chủ đề “*Hình tượng rồng qua các triều đại Lý - Trần - Lê*” thông qua các tác phẩm nghệ thuật tại Bảo tàng MTVN. Qua việc học chủ đề này HS có thể khái quát và nhận xét được tình hình phát triển kinh tế và sự chuyển biến trong xã hội của mỗi triều đại sẽ tác động đến các lĩnh vực, trong đó có nghệ thuật, từ đó mà hình tượng rồng được thể hiện với phong cách khác nhau, mang những ý nghĩa riêng biệt. Chủ đề có thể triển khai với các nhiệm vụ dành cho HS như sau: *Nhóm 1*: Thiết kế một cuốn truyện tranh giới thiệu về hình tượng Rồng thời Lý; *Nhóm 2*: Xây dựng một đoạn phim tư liệu giới thiệu về hình tượng Rồng thời Trần; *Nhóm 3*: Thiết kế một ấn phẩm quảng bá về hình tượng Rồng thời Lê với bạn bè quốc tế. Như vậy, HS được khám phá lịch sử dân tộc dưới một góc nhìn mới: góc nhìn từ nghệ thuật.

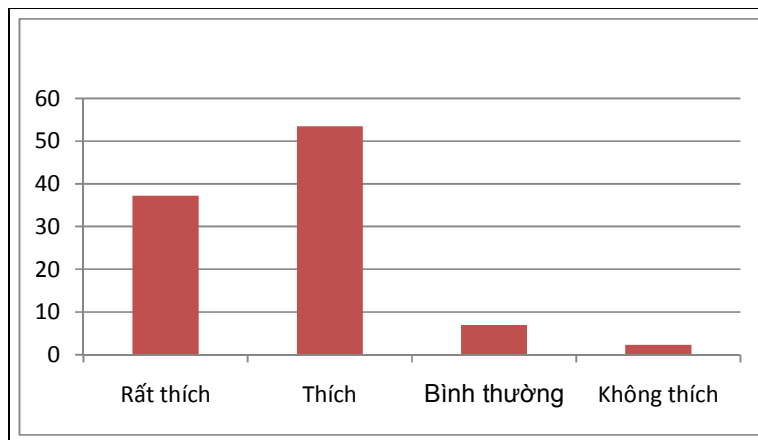
#### *Sử dụng tư liệu bảo tàng để tổ chức dạy học dự án*

Dạy học theo dự án giúp cho HS có ý thức tích cực, chủ động và có trách nhiệm hơn đối với môn học. Vì vậy, GV có thể sử dụng tư liệu của Bảo tàng MTVN để tổ chức các dự án học tập ở trên lớp học như hội thi/cuộc thi mô phỏng các chương trình Game show trên truyền hình thực tế, triển lãm tranh ảnh, hội họa,...

Ví dụ: chương trình “Tìm kiếm tài năng Việt Nam” với chủ đề Những dấu tích về con người và nhà nước đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam. Chủ đề này bao gồm nội dung của 2 bài trong chương trình Lịch sử 10: bài 13 - Việt Nam thời nguyên thủy; bài 14 - Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam. Với dự án này, HS được tham gia đóng vai là Ban tổ chức chương trình, nhà báo, phóng viên, MC chương trình và các Đội từ mọi miền đất nước đến dự thi ứng dụng công nghệ thông tin để thiết kế, tổ chức các trò chơi LS, cụ thể: Đội 1 thiết kế trò chơi “Giải mã ẩn số trống Đông Sơn” bằng các ô chữ, mảnh ghép họa tiết trang trí trên mặt trống đồng nhằm tìm hiểu về giá trị nghệ thuật và giá trị LS của trống đồng Đông Sơn; Đội 2 thiết kế trò chơi “Mê cung Lịch sử” mà mỗi khúc ngoặt trong mê cung đó là một câu hỏi tìm hiểu về

công cụ lao động của người Việt cổ; Đội 3 thiết kế trò chơi “Theo dòng Lịch sử” với những mảnh ghép và yêu cầu HS phải quan sát ảnh gốc để phục dựng lại bức tranh về các tập tục, tín ngưỡng của cư dân Văn Lang - Âu Lạc, Cham-pa và Phù Nam. Các hoạt động trên nhằm giúp HS trả lời câu hỏi của chương trình: “Người Việt cổ đã sống như thế nào?”. Như vậy, sử dụng tư liệu của bảo tàng nói chung và Bảo tàng MTVN nói riêng trong dạy học dự án không chỉ giúp HS hình thành các năng lực thực hành LS mà còn hướng các em bước đầu hình thành ý thức coi trọng tư liệu và biết cách phê phán, sử dụng tư liệu hiện vật phục vụ mục đích học tập LS.

Để kiểm nghiệm, đánh giá ưu điểm, hạn chế cũng như những thuận lợi và khó khăn khi triển khai các biện pháp đề xuất trong đề tài vào thực tiễn dạy học LS ở trường THPT, dự án “Tìm kiếm tài năng Việt Nam” cho chủ đề *Những dấu tích về con người và Nhà nước đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam* được tiến hành thử nghiệm tại trường THPT Trung Giã (Sóc Sơn, Hà Nội), kết quả thu được như sau:



Biểu đồ 2. Tổng hợp mức độ hứng thú của học sinh đối với các hoạt động trong dự án (%).

Bảng 2. Ý kiến đánh giá của HS về sự phù hợp của các hoạt động trong dự án “Tìm kiếm tài năng Việt Nam” (%)

Hoạt động	Tiêu chí đánh giá			
	Điều kiện triển khai	Mục tiêu	Khả năng tổ chức của GV	Khả năng thực hiện của HS
Phân thi <i>Chào hỏi</i>	34.9	34.9	34.9	76.2
Trò chơi “ <i>Giải mã ẩn số trống Đông Sơn</i> ”	25.6	41.9	27.9	72.1
Trò chơi “ <i>Mê cung Lịch sử</i> ”	27.9	48.8	25.6	69.8
Trò chơi “ <i>Theo dòng Lịch sử</i> ”	41.9	32.6	27.9	72.1
Kết thúc dự án	27.9	33.3	57.1	54.8

Kết quả đánh giá trên cho thấy các hoạt động của dự án tương đối phù hợp với khả năng thực hiện của HS. Dưới sự hướng dẫn của GV, HS đã biết cách khai thác nội dung LS từ các hiện vật của Bảo tàng MTVN để thiết kế các trò chơi vô cùng sinh động. Tuy nhiên, do điều kiện cơ sở vật chất ở trường thử nghiệm còn thiếu, HS chưa được thực hành ứng dụng công nghệ thông tin nhằm phục vụ mục đích học tập nhiều nên các sản phẩm của dự án chưa phát huy được hiệu quả cao nhất.

Thông qua việc phân tích, nhận xét kết quả thử nghiệm sư phạm, có thể nhận thấy dự án “*Tìm kiếm tài năng Việt Nam*” nhận được sự phản hồi tích cực từ phía GV và HS. Đặc biệt, thông qua việc đánh giá sản phẩm các em HS chuẩn bị cho chương trình, cũng như những phản hồi, đóng góp ý kiến, bước đầu thấy rằng các biện pháp sử dụng Bảo tàng MTVN có tính khả thi, hiệu quả, tương đối phù hợp với điều kiện triển khai ở trường THPT, đặc biệt phù hợp với khả năng tổ chức của GV và khả năng thực hiện của HS mặc dù trong quá trình thực hiện vẫn còn gặp khó khăn nhất định như: vấn đề thời gian tổ chức, không gian tổ chức, khai thác hiệu quả nhất tư liệu hiện vật của bảo tàng, cũng như việc đảm bảo sự hứng thú, thu hút tất cả HS tham gia và khả năng lựa chọn tư liệu cũng như tổ chức, điều khiển, hướng dẫn của GV trong quá trình triển khai.

#### 4. Kết luận

Sử dụng bảo tàng nói chung và Bảo tàng MTVN nói riêng trong dạy học LS có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành và phát triển

năng lực cho HS, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn LS ở trường THPT. Nguồn tư liệu, hiện vật tại Bảo tàng MTVN đặc biệt phù hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo dự án và dạy học tích hợp cho HS. Đối với những trường ở cách xa bảo tàng, GV có thể lựa chọn tư liệu để xây dựng “bảo tàng ảo” bằng phần mềm Photo 3D Album hoặc thiết kế trang web hướng dẫn HS tìm hiểu, khám phá LS qua các tác phẩm nghệ thuật. Đặc biệt, khi xây dựng kế hoạch tổ chức sử dụng Bảo tàng MTVN trong dạy học LS, GV cần đảm bảo thực hiện mục tiêu; thiết kế các hoạt động, hình thức tổ chức đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng trường, từng lớp và từng đối tượng HS; đảm bảo cho HS được vừa học vừa chơi, phát huy tính tích cực và khả năng sáng tạo của HS. Nhờ đó, việc sử dụng bảo tàng trong dạy học không chỉ dừng lại ở việc tìm hiểu kiến thức LS đơn thuần mà trở thành một sân chơi bổ ích, nhẹ nhàng và lý thú.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thị Chinh, Lịch sử Mĩ thuật Việt Nam, NXB Đại học Sư phạm, 2013.
- [2] Vũ Quang Hiến, Hoàng Thanh Tú, Phương pháp dạy học môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014.
- [3] Nguyễn Thị Kim Thành, Bảo tàng, di tích nơi khơi nguồn cảm hứng dạy và học Lịch sử cho học sinh phổ thông. NXB Giáo dục Việt Nam, 2014.
- [4] <http://vnfam.vn/>

## Using the Vietnam Fine Arts Museum in Teaching History at High Schools

Hoang Thanh Tu<sup>1</sup>, Chu Ngoc Quynh<sup>2</sup>

<sup>1</sup>VNU University of Education, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

<sup>2</sup>Hanoi Pedagogical University 2, 32 Nguyen Van Linh, Phuc Yen, Vinh Phuc, Vietnam

**Abstract:** Museum is not only a place to collect history evidences of a nation, but it is also considered as a useful learning environment for students. The objects, pictures... exhibited in museum are vivid evidences for students to study, explore history. Each museum has a different exhibition and its own advantages in teaching and learning history. The Vietnam Fine Arts Museum is a museum to display, introduce typical fine arts, paintings of our nation. Basing on the analysis of the roles of The Vietnam Fine Arts Museum, a survey of using it in teaching history at high schools, this writing proposes some ideas for using this museum in teaching Vietnamese History from its origins to the mid-nineteenth century and the initial results of pedagogical experiment at Trung Gia High School (Soc Son, Ha Noi).

*Keywords:* Vietnam fine arts museum, teaching history.